TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L – L

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết
Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quang Vinh
Bà Cao Thị Tâm
- *Thư ký phiên toà*: Bà Khuất Thị Lan - Thư ký Toà án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà*: Ông Lê Văn Khánh, Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Lê Thanh B**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1969 tại tỉnh L. Trú tại: Tổ 23, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lê Q, sinh năm 1931; Con bà: Đào Thị Đ, sinh năm 1932; Họ và tên vợ: Lò Thị Th, 1985 và có 01 con sinh năm 2014; Anh chị em ruột có 11 người, bị cáo là con thứ tám; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 08/4/2021 bị Công an thành phố L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày phạm tội chưa được xóa tiền sự; Tiền án: Không. Nhân thân: Bản án số: 20/2015/HSST ngày 21/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L đã xử phạt Lê Thanh B 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tính đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2022 đến ngày 17/02/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Đông Phong, thành phố L, tỉnh L cho đến nay. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 20 giờ 15 phút, ngày 08/02/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L phối hợp cùng Công an phường Đông P tiến hành kiểm tra đối tượng Lê Thanh B trên đường Nguyễn Thái Bình thuộc tổ 23, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L. Kết quả kiểm tra Lê Thanh B tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh, vàng tím có in hình và chữ bên trong chứa chất bột

màu trắng giao nộp cho cơ quan điều tra. Theo B khai nhận đó là ma túy, loại Heroine, B tàng trữ để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thanh B khai nhận: Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do ngày 07/02/2022, Lê Thanh B thuê xe ôm chở lên ngã ba xã B, huyện Phong T,tỉnh L và nhờ một người đàn ông tên Vinh (không rõ lai lịch) mua giúp với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được B mang về nhà cất giấu trong chiếc giày vải màu đen trắng đỏ (loại giày trang trí) lên giá sách tầng hai. Buổi tối cùng ngày B lấy gói Heroine ra cấu một ít để sử dụng . Đến khoảng 20 giờ, ngày 08/02/2022 B lấy gói Heroine ra chia làm 02 gói, 01 gói cất giấu chỗ cũ, 01 gói B gói bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh, vàng tím có in hình và chữ cho vào túi áo khoác rồi đi ra ngoài đường Nguyễn Thái Bình tìm chỗ sử dụng thì bị cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. Mở rộng điều tra, cùng ngày 08/02/2022 cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thanh B ở tổ 23, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L. B tự giác đi lên tầng 2 lấy từ trên giá sách một chiếc giày vải màu đen, trắng, đỏ bên trong có 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh ra giao nộp.

Kết luận giám định số: 07/KLGĐ ngày 09/02/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Số chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh, vàng tím có in hình và chữ thu giữ của Lê Thanh B trong quá trình bắt quả tang ngày 08/02/2022 có khối lượng là 0,14 gam; Số chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh để bên trong chiếc giày vải màu đen, trắng, đỏ thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thanh B ngày 08/02/2022 có khối lượng là 0,34 gam.

Kết luận giám định số: 183/GĐ-KTHS ngày 10/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 18/CT-VKSTP ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Lê Thanh B về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thanh B từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ trước đó. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ một gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong là 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh, vàng tím có in hình và chữ, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang Lê Thanh B, 01 chiếc giày vải màu đen, trắng, đỏ, 01 vỏ phòng bì niêm phong vật chứng trong quá trình khám xét khẩn cấp đối với Lê Thanh B).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định … được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên toà. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 20 giờ 15 phút, ngày 08/02/2022, tại khu vực đường Nguyễn Thái Bình thuộc tổ 23, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L Lê Thanh B đã tàng trữ 0,14 gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Quá trình khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lê Thanh B ở tổ 23, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L, thu giữ 0,34 gam Heroine trong chiếc giày vải màu đen, trắng, đỏ trên giá sách tầng 2. Tổng khối lượng 02 gói Heroine thu giữ của Lê Thanh B là: 0,48gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Lê Thanh B là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Lê Thanh B có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bản án số: 20/2015/HSST ngày 21/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L đã xử phạt Lê Thanh B 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tính

đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích; Bị cáo có 01 tiền sự: ngày 08/4/2021 bị Công an thành phố L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 26/4/2021 bị cáo nộp tiền phạt. Tính đến ngày phạm tội chưa được xóa tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Quá trình công tác bị cáo được Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là Chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2012. Ngoài ra, bị cáo có bố được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,48 gam Heroine Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh, vàng tím có in hình và chữ, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang Lê Thanh B, 01 chiếc giày vải màu đen, trắng, đỏ, 01 vỏ phòng bì niêm phong vật chứng trong quá trình khám xét khẩn cấp đối với Lê Thanh B đều là công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Lê Thanh B, nguồn gốc số ma túy mà bị cáo bị thu giữ là do nhờ một người đàn ông tên Vinh (không rõ lai lịch) mua giúp ở ngã xã Bản Lang, huyện Phong Thổ,tỉnh L với giá 700.000 đồng và người đàn ông làm nghề xe ôm chở B đi mua Heroine, do B không nói với người đàn ông đó là đi mua Heroine và B cũng không rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này; Đối với bà Lò Thị Th (vợ bị cáo) không biết việc bị cáo mua và tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà nên không đề cập xử lý.

[6] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thanh B 14 (*mười bốn*) tháng tù, được trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ là 09 (*chín*) ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 13 (*mười ba*) tháng 21 (*hai mươi mốt*) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh, vàng tím có in hình và chữ; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang Lê Thanh B; 01 chiếc giày vải màu đen, trắng, đỏ; 01 vỏ phòng bì niêm phong vật chứng trong quá trình khám xét khẩn cấp đối với Lê Thanh B.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2022 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L*).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
-VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tòng Thị Tuyết

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**